**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 34**

**Cách ngôn:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ/Ngày** | **Môn học** | **Tiết PPCT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ Hai**  **5/5/2025**  **SÁNG** | Toán  T.Việt  T.Việt | 166  232  233 | Ôn tập về phân số và các phép tính với phân số  Nụ cười của Ga-Ga-Rin  Nụ cười của Ga-Ga-Rin |
| **CHIỀU** | K.Học  HĐTN | 67  100 | Ôn tập  Trò chơi theo chủ đề ứng xử trong quan hệ bạn bè |
| **Thứ Ba**  **6/5/2025** | Toán  T.Việt  T.Việt | 167  234  235 | On tập  Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm  Nói và nghe.Em đọc sách báo |
| **Thứ Tư**  **7/5/2025**  **SÁNG** | HĐTN  T.Việt  Toán  LS -ĐL | 101  236  168  67 | Phòng tránh bị xâm hại tinh thần  On tập về hình học và đo lường  Một trí tuệ Việt Nam  Địa đạo Củ Chi |
| **CHIỀU** | Mĩ thuật  Đạo đức | 34  34 | Ôn tập  Ôn tập |
| **Thứ Năm**  **8/5/2025** | Toán  T.Việt  LS-DL  C.nghệ  K.học | 169  237  68  34  68 | On tập  Luyện tập viết tên riêng của cơ quan tổ chức  Ôn tập  Ôn tập chủ đề 2  Ôn tập |
| **Thứ Sáu**  **9/5/2025** | T.Việt  Toán  HĐTN | 238  170  102 | Ôn tập về 1 số yếu tố thống kê và xác xuất  LT thuật lại 1 sự việc được chứng kiến, tham gia  Thực hành phòng tránh bị xâm hại |

**Tổ trưởng GVCN**

**Đặng Thị Mỹ Linh Võ Thị Thanh Hiền**

**THỨ HAI NGÀY 5 THÁNG 5 NĂM 2025**

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài: NGỌN ĐUỐC TRONG ĐÊM (tiết 1, 2) - Tiết: 211, 212**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- Đọc thành tiếng trôi chảy, diễn cảm toàn bài. Phát âm đúng từ ngữ có âm, vần , thanh HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 90 tiéng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HK II.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài, biết tra sổ tay từ ngữ ( từ điển) để hiểu nghĩa các từ ngữ khác, nếu chưa hiểu. Hiểu ý nghĩa của bài đọc: Biểu dương tinh thần yêu nước và những hoạt động thiết thực của thiếu nhi Vệt Nam góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**1.2. Năng lực văn học**

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản đa phương thức: cách tình bày văn bản, tác dụng của việc lựa chọn kiểu chữ và các hình ảnh minh họa trong văn bản,...

**2. Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tổ chức và tham gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả công việc trước người khác

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện được cách đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục HS có ước mơ về tương lai tươi đẹp của cuộc sống, khao khát biến ước ước mơ thành hiện thức, có đầu óc tưởng tượng sáng tạo.

\* GDQPAN: Ca ngợi lòng yêu nước, tầm nhìn xa và những đóng góp của Nguyễn Trường Tộ. GDHS lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: sổ tay từ ngữ TV 4 hoặc từ điển HS, bài giảng ppt

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, sổ tay từ ngữ TV 4 hoặc từ điển HS,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| - GV tổ chức TC: “ Ô cửa bí mật”  - Hình thức chơi: HS chọn ô cửa có số thứ thự mình thích trên trò chơi để đọc bài thơ và trả lời 1 trong 4 câu hỏi *Bài đọc 2: Đường đi Sa Pa*  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét giọng đọc và câu trả lời của HS và dẫn dắt vào bài mới thông qua bức tranh nhân vật Nguyễn Trường Tộ nắm dưới các ô cửa. | - HS tham gia chơi trò chơi.  - Nhận xét, khen bạn thắng cuộc.  - Học sinh lắng nghe, nhắc lại mục bài. |
| **2. Khám phá ( 50 phút)** | |
| \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **( 30 phút)**  - GV đọc mẫu toàn bài: giọng đọc vui tươi, tự hào, nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.  - HD chung cách đọc toàn bài:  - GV chia đoạn: 6 đoạn  + Đoạn 1: từ đầu .... chiến tranh xâm lược  + Đoạn 2: Ở Việt Nam .... của thời đại.  + Đoạn 3: tiếp theo ..... Nguyễn Trường Tộ.  + Đoạn 4: tiếp theo ... sáng suốt của ông.  + Đoạn 5: tiếp theo .... trường kĩ thuật.  + Đoạn 6: còn lại.  - GV gọi 6 HS đọc nối tiếp 6 đoạn  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm đôi.  - GV gọi 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp  - GV nhận xét các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK *phát kiến, duy tân, chấn hưng, điều trần, hoài bão)*  - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu ( 20 phút)**  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK.  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  \*GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:  + Câu 1: Hoàn cảnh nước ta vào thời ông Nguyễn TRường Tộ như thế nào ?  + Câu 2: Trong các bản điều trần, Nguyễn Trường tộ đã đề nghị triều đình những gì ?  + Câu 3: Ngoài các bản điều trần, Nguyễn Trường tộ đã làm gì để thực hiện những hoài bão chấn hưng Đất nước?  + Câu 4: Vì sao có thể gọi Nguyễn Trường Tộ là “ngọn đuốc trong đêm”?  Câu 5: Theo em, nhờ đâu Nguyễn Trường tộ có những đóng góp quý báo đối với đất nước như vậy?  - GV nhận xét, gọi 2 – 3 HS nhắc lại nội dung bài  \* GDQPAN: Ca ngợi lòng yêu nước, tầm nhìn xa và những đóng góp của Nguyễn Trường Tộ. GDHS lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi  - HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (Chẳng hạn: *nhòm ngó*, *sáng suốt, phát kiến, …*)  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - 2 -3 nhóm thi đọc trước lớp.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có).  - HS thực hiện tra từ điển  - Lớp theo dõi, đọc thầm.  - 5 HS đọc tiếp nối 5 câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - Theo dõi  - HS tham gia trò chơi:  *\*Dự kiến kết quả chia sẻ:*  + Câu 1: Bài đọc viết về “phong trào kế hoạch nhỏ” của Đội  + Câu 2: Nguyễn Trường Tộ đề nghị triều đình gấp rút chỉnh đốn quân đội,kinh tế, giáo dục, mở rộng quan hệ với các nước châu Âu, cử người đi học khoa học, kĩ thuật nhắm chấn hưng Đất nước.  + Câu 3: Ông đem hiểu biết của mình giúp chính quyền đào kênh Sắt, tìm cách khai thác mỏ than và mỏ kim loại. Ông còn cất công sang Pháp mời chuyên gia mua sách vở, máy móc để mở trường kĩ thuật.  + Câu 4: Vì ông có hiểu biết rộng, có tư tưởng hiện đại, yêu nước, mong muốn đất nước tiến bộ.  + Câu 5: Bài đọc ca ngợi tài năng tầm nhìn xa và những đóng góp của Nguyễn Trường Tộ đối với đất nước.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập (Đọc nâng cao) ( 10 phút)**  Năm **31 tuổi**,/ Nguyễn Trường Tộ về nước.// Ông **liên tục/** dâng lên vua **những bản điều trần/** đề nghị triều đình **gấp rút chỉnh đốn/** quân đội, kinh tế, giáo dục, **mở rộng quan hệ/** với các nước châu Âu, **cử người** /đi học khoa học, kĩ thuật nhằm **chấn hưng đất nước**.// Đáng buồn là triều đình đã **bỏ ngoài tai** /những **ý kiến sáng suốt/** của ông | |
| - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - HS luyện đọc đọc theo nhóm bàn.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **4. Vận dụng ( 5 phút)** | |
| - Qua bài đọc, em học được điều gì?  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS chia sẻ.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  ....................................................................................................................................  ....................................................................................................................................  ....................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

**Môn** : **TOÁN**

**Tên bài** : **ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ VÀ CÁC PHÉP TÍNH**

**VỚI PHÂN SỐ ( Tiết 1) Tiết**:  **166**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: HS đọc, viết được phân số, nắm được tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số. Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Giải được các bài toán liên quan đến phân số và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài:Ôn tập về phân số và các phép tính về phân số  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(26’)**  **\* Bài 1, 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT1, 2.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi một số HS báo cáo kết quả kiểm tra bài của bạn cùng bàn.  **\* Bài 3:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 3  GV cho HS làm bài vào vở  - Gọi hs lên bảng làm bài  -GV nhận xét kết quả đúng | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - 1-2 HS nêu y/c BT.  - HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Nhận xét bài.  - HS trả lời.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  -HS làm bài vào vở  -HS lên bảng làm bài  -HS nhận xét |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  - Gv y/c HS tính số viên gạch cần mua để lát nền phòng học của lớp. |  |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: TRÒ CHUYỆN VỀ CHỦ ĐỀ PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI**

**TINH THẦN - Tiết: 100**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh biết được những hành động xâm hại tinh thần và cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Có ý thức phòng và tránh bị xâm hại tinh thần cho bản thân, bạn bè và mọi người xung quanh.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng phòng chống xâm hại tinh thần.

- Vận dụng vào thực tiễn: Biết vận dụng để giải quyết những tình huống có thể gây xâm hại tinh thần với bản thân và người khác.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, thân thiện với bạn bè trong tham gia hợp tác nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nghiêm túc trong làm việc nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn? ” để trả lời những câu hỏi sau:  ? Trẻ em thường gặp những nguy cơ xâm hại nào?  ? Khi bị xâm hại , em cần làm gì?  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | | + Trẻ em thường gặp nguy cơ sau: xâm hại thể chất, xâm hại tinh thần và xâm hại tình dục.  + Tìm kiếm sự giúp đỡ từ người thân, chủ động tránh xa những tình huống có nguy cơ xâm hại, sử dụng lời lói để ngăn cản hành động, ...  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *(15 phút)* | | |
| **\* Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo nói chuyện với các em về chủ đề Phòng chống xâm hại tinh thần.**  **( Làm việc chung cả lớp)**  - Giới thiệu chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo tham gia buổi trò chuyện.  - Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo chia sẻ với các em về chủ đề Phòng tránh bị xâm hại tinh thần  Ví dụ: Hình thức xâm hại tinh thần có thể gây tổn hại nghiêm trọng đến sưc khỏe và sự phát triển tâm thần của trẻ.  - Xâm hại tinh thần đối với trẻ bao gồm:  + Không thể hiện tình yêu thương khi không bao giờ bế trẻ, ôm trẻ hoặc nói chuyện nhẹ nhàng với trẻ.  + Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ thông qua việc sỉ nhục hoặc xem thưởng trẻ.  + Kì vọng trẻ làm một việc gì đó quá khó cho độ tuổi của trẻ.  + Mắng mỏ, gào thét hoặc đe dọa, bắt nạt trẻ.  - Một trẻ bị xâm hại tinh thần có thể:  + Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ.  + Nhút nhát và sống khép kín.  + Quá tăng động so với trẻ lúc trước.  .......................  - GV nhận xét, khen ngợi ý thức của HS  **\* Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo trao đổi với các em về chủ đề Phòng chống xâm hại tinh thần.**  **( Làm việc nhóm )**  ! Thảo luận nhóm 2 và thực hiện những yêu cầu sau:  ? Xâm hại tinh thần gồm những hành động nào?  ? Tác hại của việc xâm hại tinh thần đối với trẻ?  ? Để phòng tránh xâm hại tinh thần em phải làm gì?  ? Nêu những cảm nhận của em sau khi nghe chuyên gia tâm lý học đường ( hoặc thầy cô giáo) trao đổi về chủ đề trên?  ! Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, chốt kiến thức và giáo dục các em về những việc nên làm để phóng tránh xâm hại tinh thần. | | - HS lắng nghe.  - HS theo dõi, lắng nghe  - HS thảo luận nhóm 2  + Không thể hiện tình yêu thương khi không bao giờ bế trẻ, ôm trẻ hoặc nói chuyện nhẹ nhàng với trẻ.  + Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ thông qua việc sỉ nhục hoặc xem thưởng trẻ.  + Kì vọng trẻ làm một việc gì đó quá khó cho độ tuổi của trẻ.  + Mắng mỏ, gào thét hoặc đe dọa, bắt nạt trẻ.  + Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ.  + Nhút nhát và sống khép kín.  + Quá tăng động so với trẻ lúc trước.  + Chia sẻ cảm xúc với người thân, bạn bè.  + Tự tin vào bản thân.  + Tập trung hoàn thành tốt công việc của mình.  + Tự nhắc nhở về những điều tốt và đặc biết của mình.  + Tìm sự hỗ trợ từ người thân hoặc bạn bè, thầy cô.  + Sau khi nghe cuộc nói chuyện của chuyên gia tâm lý, em đã có nhiều kĩ năng để phòng tránh và bảo vệ bản thân mình tránh bị xâm hại tinh thần.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS lắng nghe |
| **3. Luyện tập ( 10 phút)** | | |
| ? Em tự thấy em đã làm được những việc gì để thể hiện ý thức phòng và tránh bị xâm hại tinh thần cho bản thân, bạn bè và những người xung quanh?  - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và tuyên dương | - Vài HS chia sẻ theo ý hiểu của mình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** | | |
| **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Rung chuông vàng để củng cố kiến thức cho HS.  **Câu 1: Khi em thấy mình bị bắt nạt hoặc mỉa mai, em nên làm gì?**  A. Trả đũa và đáp trả lại người khác  B. Tìm sự giúp đỡ từ người lớn hoặc bạn bè.  C. Chấp nhận và tin rằng đó là thực tế.  D. Rời xa tình huống và không làm gì.  **Câu 2: Khi bạn cảm thấy bị tổn thương do lời nói hay hành động của người khác, bạn nên làm gì?**  A. Phản ứng bằng cách tổn thương lại người đó.  B. Cảm thấy tuyệt vọng và không làm gì.  C. Trò chuyện và giải thích cho người đó về cảm xúc của mình.  D. Giữ cho mình và không nói với ai về những gì đã xảy ra.  **Câu 3: Khi bạn cảm thấy áp lực và căng thẳng, bạn nên làm gì?**  A. Tự xử lý và giải quyết một mình.  B. Tìm sự giúp đỡ từ người thân hoặc người lớn.  C. Làm những việc gây hại cho bản thân.  D. Rút lui khỏi mọi hoạt động và không đối mặt với áp lực.  - GV nhận xét và tuyên dương  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Vài HS chia sẻ.  - Đáp án: B  - Đáp án C  - Đáp án B  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**Môn** : **KHOA HỌC**

**Tên bài** : **ÔN TẬP CUỐI NĂM( tiết1) Tiết**:  **67**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Hệ thống lại những kiến thức đã học ở học kì hai.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: vận dụng kiến thức để giải quyết được cách ứng xử khi gặp người xả rác ra môi trường.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có tinh thần chăm chỉ học tập và tự giác tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức liên quan đến chủ đề. Năng lực tự chủ, tự học. Năng lực giao tiếp và hợp tác.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV :** Các hình ảnh minh họa trong sách giáo khoa , máy tính, ti vi

**- HS:** Vở bài tập khoa học 4

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho học sinh hát tập thể  \* Giới thiệu bài : Ôn tập học kì 1  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (25’)**  **\* Hoạt động 1: Tìm hiểu về mối quan hệ thức ăn giữa các sinh vật trong tự nhiên.**  - GV yêu cầu học sinh quan sát hình 1, 2, 3, sau đó thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi sau:    *+ Trong hình 1, 2, 3 vẽ quang cảnh gì? Và có các con vật nào?*  *+ Thức ăn của mỗi con vật trong các hình trên là gì?*  - Hết thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đặt câu hỏi: “Trong tự nhiên, các sinh vật có mối liên hệ như thế nào với nhau?”  - GV nhận xét và cùng HS rút ra kết luận: “trong tự nhiên, sinh vật này có thể là thức ăn của sinh vật khác tạo ra mối liên hệ về thức ăn.”  **\*Hoạt động 2: ĐÓNG VAI**  - GV yêu cầu HS quan sát hình và gọi 1 HS đọc yêu câu của bài tập.  C:\Users\Admin\Downloads\image (5).png   1. Trong hình vẽ những gì? 2. Em hãy viết ý kiến của mình vào vở bài tập.   **Bước 2: Làm việc nhóm**  GV yêu cầu trưởng nhóm điều khiển các bạn trong nhóm lần lượt từng HS đưa ra cách xử lí tình huống và giải thích vì sao em lại đưa ra cách xử lí như thế và cùng nhau đóng vai chuẩn bị trình bày trước lớp.  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  GV tổ chức cho HS lên đóng vai trước lớp.  - GV nhận xét, góp ý cho từng nhóm  **3.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  -Nếu thực vật mất đi, không tồn tại thì chuỗi thức ăn sẽ?  - Nêu cảm nhận của em sau tiết học này?  - Nhắc nhở các em chuẩn bị bài học tiếp theo  -Nhận xét tiết học. | -HS hát  -HS nhắc lại đề    - HS quan sát, tiến hành thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện các nhóm trình bày:  *+ Hình 1: vẽ một góc vườn. Các sinh vật: cây cà chua, sâu, chim, con người.*  *+ Trong đó, lá cà chua là thức ăn của con sâu, sâu là thức ăn của chim, quả cà chua là thức ăn của con người.*  *+ Hình 2: vẽ luống rau bắp cải. Các sinh vật: rau bắp cải, chuột, rắn.*  *+ Trong đó: cây bắp cải là thức ăn của con chuột, con chuột là thức ăn của con rắn.*  *+ Hình 3: vẽ một góc hồ. Các sinh vật: lá sen, ốc, rùa.*  *+ Trong đó: lá sen là thức ăn của ốc, ốc là thức ăn của rùa.*  - Đại diện các nhóm nhận xét, bổ sung (nếu có).  - Chú ý lắng nghe.  - Chú ý lắng nghe và trả lời: “*Trong tự nhiên,* *sinh vật này có thể làm thức ăn của sinh vật khác.”*  *-* Chú ý lắng nghe, rút ra kết luận và nhắc lại.  - Chú ý lắng nghe, trả lời câu hỏi và tiến hành thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS chia sẻ bài của mình trong nhóm sau đó cử 4 bạn đóng vai trước lớp xử lí tình huống trên.  C:\Users\Admin\Downloads\image (5).png  -Các nhóm tham gia tích cực  - Các nhóm nhận xét và bổ sung cho nhau  -HS nêu  -HS nêu  - Chú ý lắng nghe. |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**THỨ BA NGÀY 6 THÁNG 5 NĂM 2025**

**Môn** : **TOÁN**

**Tên bài** : **ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ VÀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**( Tiết 2) Tiết**: 167

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: HS đọc, viết được phân số, nắm được tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số. Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Giải được các bài toán liên quan đến phân số và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài: Ôn tập về phân số và các phép tính về phân số  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25’)**  **Bài 4:**  - Gọi HS đọc y/c BT.  - yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi :  + giờ nghĩa là như thế nào?  + giờ = ? phút  + m là như thế nào?  + m = ? cm  - Y/c HS tự viết câu trả lời vào vở bài tập, sau đó chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức nhận xét | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - HS nêu y/c BT.  - HS thực hiện y/c.  - HS tự viết câu trả lời vào vở bài tập, sau đó 3-4 HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét bài. |
| **Bài 5:**  - Yêu cầu HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Nêu dạng toán  + Nêu cách tìm phân số của một số.  + Hãy chia sẻ cách tính thuận tiện khi giải dạng toán này.  **Bài 6:**  - Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán.  - yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về cách tính số viên gạch.  - Y/c HS trình bày bài vào vở bài tập.  - Chụp bài HS, trình chiếu bài, nhận xét.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  - Gv y/c HS tính số viên gạch cần mua để lát nền phòng học của lớp. | - HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS nêu dạng toán ( Tìm phân số của một số), cách giải ( lấy số đó nhân với phân số).  - 1HS đọc trước lớp. HS còn lại đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm đôi, 2-3 nhóm chia sẻ cách làm.  - HS làm bài.  - HS nhận xét bài.  - HS trải nghiệm thực hành nhóm 4 đo kích thước viên gạch, vận dụng tính số viên gạch cần mua. |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài: VIẾT HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MỘT SẢN PHẨM - Tiết: 213**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Viết được bài văn giới thiệu một sản phẩm và lời hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

Bài viết mắt ít lỗi, chính tả, ngữ pháp, sử dụng dấu câu phù hợp. Sắp xếp các ý theo thứ tự phù hợp.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập chọn đề tài viết bài giới thiệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học để viết được bài hướng dẫn với thiệu sử dụng sản phẩm

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách trình bày bài viết.

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

**-** Yêu nước: Bồi dưỡng, nâng cao ý thức bảo vệ tài sản cho HS.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint, phiếu học tập, video bài hát Cái cây xanh xanh, tranh vẽ các hình ảnh về các bước trồng cây.

– HS chuẩn bị: SGK, thẻ cờ

\* GDĐP: Viết một đoạn văn ngắn giới thiệu những nét độc đáovề nghệ thuật múa lân của quê hương em.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| - GV tổ chức cho HS hát bài “ Cái cây xanh xanh”.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Trong bài viết 1, chúng ta đã làm quen với những bài hướng dẫn và lời hướng dẫn cách sử dụng một sản phẩm .Trong bài học hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục rèn luyện về cách viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm | - HS hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá ( 10 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Đọc bản hướng dẫn có hình ảnh về các bước trồng cây**  **Bài 1:**  Giáo viên mời hai học sinh đọc nối tiếp yêu cầu của bài tập.  giáo viên hỏi: đề bài 1 và 2 yêu cầu khác nhau điểm nào ?  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  - Giáo viên tổ chức cho hai học sinh chọn cùng một đề để làm việc nhóm đôi trao đổi về nội dung đoạn văn. | - 2 HS đọc. Cả lớp đọc thầm  + Đề bài một yêu cầu viết bài văn giới thiệu một sản phẩm và hướng dẫn sử dụng sản phẩm dựa trên bản hướng dẫn bằng hình và lời có sẵn.  + Đề bài hai yêu cầu viết lại hướng dẫn với các bước phù hợp với hình.  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  + Với đề 1: bạn đã dùng ống nhòm chưa? Ống nhòm dùng để làm gì? Làm thế nào để chỉnh khoảng cách giữa hai ống cho vừa mắt? Làm thế nào để rõ nét các vật qua ổng nhòm?  + Với đề 2: Ở nhà bạn có những vật dụng nào được bật tất điều chỉnh bằng điều khiển? Các điều kiện đó hoạt động được nhờ cái gì? Bạn đã bao giờ thay pin cho điều khiển chưa? Bạn hãy giới thiệu các bước lắp pin cho một chiếc điều khiển? |
| **3. Luyện tập – thực hành** ( 15 phút) | |
| **Hoạt động 2: Hoàn thành bài viết:**  GV yêu cầu viết bài vào vở theo đề bài đã chọn  Giáo viên đến từng bàn giúp đỡ học sinh yếu kém, khuyến khích học sinh khá, giỏi viết rõ ràng chi tiết những việc cần chuẩn bị cần làm để sử dụng ống nhòm hoặc thay pin cho điều khiển  -Mời một số học sinh tiếp nối nhau đọc và giới thiệu sản phẩm.  - Gọi HS nhận xét, bình chọn  - GV nhận xét, tuyên dương những bài viết rõ ràng mình là ít mắc lỗi | Học sinh viết bài vào vở  + Sau khi trồng cây, chúng ta cần phải cắm một cái cọc cách gốc 5 xăng – ti – mét, buộc cọc với thân cây, tưới nước cho cây.  - HS trình bày  - HS nhận xét, bình chọn  - HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng ( 5 phút)** | |
| - GV yêu cầu HS về nhà thực hiện quay video lại về hướng dẫn sử dụng một sản phẩm bất kì.  - Viết một đoạn văn ngắn giới thiệu những nét độc đáovề nghệ thuật múa lân của quê hương em.  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS về nhà thực hiện  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

*…………………………………………………*

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO - Tiết: 214**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Nhớ lại nội dung, giới thiệu được một câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về các phong trào yêu nước hoặc những tấm gương trong chiến đấu, học tập, rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam.

- Biết lắng nghe bạn nói, ghi chép thắc mắc, nhận xét và trao đổi ý kiến phù hợp về câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) được giới thiệu

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Làm giàu vốn truyện, thơ,văn có nội dung về các phong trào yêu nước hoặc những tấm gương trong chiến đấu, học tập, rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam. Biết bày tỏ sự yêu thích các nhân vật, chi tiết, hình ảnh thú vị trong câu chuyện.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: tự đọc sách báo, chọn các câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo phù hợp để kể lại hoặc đọc lại

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước.

- Chăm chỉ: Tạo cho HS thói quen đọc sách

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm đối với bản thân và cộng đồng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint, video bài hát Đội em làm kế hoạch nhỏ.

– HS chuẩn bị: SGK, các câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về các phong trào yêu nước hoặc những tấm gương trong chiến đấu, học tập, rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| - GV tổ chức cho HS hát bài “ Đội em làm kế hoạch nhỏ ”.  - GV hỏi HS về nội dung của bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới: Chúng ta đang học bài 17: *Khám phá thế giới* sau bài đọc 1 *Chẳng phải chuyện đùa* cô ( thầy) đã dặn các bạn tìm đọc ở nhà một câu chuyện một bài thơ bài văn bài báo về một nhà thám hiểm, một cuộc thám hiểm hoặc một sự khám phá phát hiện mới. Hôm nay chúng ta sẽ cùng trao đổi nội dung về câu chuyện mà em đã đọc. | - HS hát.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập – Thực hành ( 25 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập 1  - GV gọi một số HS cho biết em sẽ giới thiệu chuyện gì?  - Chuyện ( bài ) đó nói về điều gì ?  - Câu chuyện, bài thơ, bài văn đó e đọc được ở đâu ?  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi**  **a) Giới thiệu và trao đổi trong nhóm**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi. Kể lại câu chuyện cho bạn mình nghe và trao đổi về nội dung câu chuyện.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS trao đổi, thảo luận; khuyến khích các em trao đổi về nội dung và các nhận vật trong câu chuyện.  **b) Giới thiệu và trao đổi trước lớp**  - GV mời 1 HS nêu yêu cầu BT 2  - GV cho 2 – 3 HS lên bảng thi trình bày câu chuyện.  - Sau mỗi câu chuyện, GV mời HS đặt câu hỏi nếu các chi tiết các em chưa rõ.  - GV hướng dẫn HS trao đổi , thảo luận:  + Em thích nhận vật ( hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện ( bài thơ,bài văn, bài báo) đó ? Vì sao ?  + Em học được điều gì qua câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo ) đó?  - GV gọi HS nhận xét, bình chọn cho câu chuyện hay nhất.  - GV nhận xét, tuyên dương | - 1 HS nêu yêu cầu bài tập 1  - HS giới thiệu câu chuyện  - Chuyện đó nói về các phong trào yêu nước của thiếu nhi, các công trình măng non, những tấm gương thiếu nhi trong chiến đấu, học tập, rèn luyện.  - HS trả lời  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - 1 HS nêu yêu cầu bài tập 2  - 2 – 3- HS lên bảng trình bày câu chuyện. HS lắng nghe, ghi chép những nội dung mình quan tâm.  - HS đưa ra câu hỏi.  - HS thảo luận về nội dung câu chuyện.  - HS nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất  - HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng ( 5 phút)** | |
| - GV yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện cho những người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe câu chuyện mình đã sưu tầm  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS về nhà thực hiện  - HS lắng nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

**THỨ TƯ NGÀY 7 THÁNG 5 NĂM 2025**

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TINH THẦN - Tiết: 101**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận diện được những lời nói, hành động xâm hại tinh thần.

- Thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Vận dụng vào thực tiễn: Biết giải quyết trong những tình huống có thể bị xâm hại tinh thần với bản thân và những người xung quanh em.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, thân thiện với bạn bè trong tham gia hợp tác nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nghiêm túc trong làm việc nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | | |
| - GV tổ chức múa hát bài “ Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai” – Nhạc và lời: Phùng Ngọc Hùng để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát và các hoạt động múa, hát mà các bạn thể hiện trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điều bài hát.  - HS chia sẻ nhận xét về các bạn thể hiện múa hát trước lớp.  - Bài hát là lời nhắc nhở chúng ta nâng cao trách nhiệm trong việc bảo vệ và chăm sóc trẻ em.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *( 10 phút)* | | |
| **Hoạt động 1: Nhận diện hành động xâm hại tinh thần (Làm việc nhóm 2 )**  - GV cho cả lớp xem phim tư liệu, tranh ảnh hoặc các hoạt cảnh về nguy cơ bị xâm hại tinh thần.  - GV tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 2, nhận xét về những lời nói và hành động trong phim tư liệu, tranh ảnh, hoạt cảnh đã xem.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  GV khuyến khích HS bày tỏ ý kiến, cảm xúc của mình về các hành động, lời nói xâm phạm tinh thần.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt những ý kiến đúng của các em sau khi xem tranh ảnh, phim tư liệu trên.  ? Em hãy kể về một lần em hoặc ai đó bị xâm hại tinh thần. Chia sẻ cảm xúc của em hoặc người bị xâm hại mà em thấy.  - GV nhận xét, chốt kiến thức: Xâm hại tinh thần là việc làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của người khác. Việc xâm hại tinh thần khiến cho người bị xâm hại buồn phiền, suy sụp, chán nản, đau khổ. Vì vậy, các em cần nhận diện được hành động và lời nói xâm hại tinh thần để giữ an toàn cho bản thân, bạn bè và những người xung quanh. | | - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm 2  - Đại diện các nhóm trinh bày kết quả thảo luận.  - HS lắng nghe  - Ví dụ như:  + Em từng bị các bạn khác chửi bới, xâm hại về tinh thần là em bị các bạn chửi bới thậm tệ khi em đi học, các bạn đã dùng những lời nói văng tục chửi bậy để xúc phạm danh dự, nhân phẩm của em.  + Điều đó làm em rất buồn, sợ hãi, và không muốn đi học.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập ( 15 phút)** | | |
| **\* Hoạt động 2: Trình diễn tiểu phẩm Em tự bảo vệ bản thân. (Làm việc cá nhân – Nhóm 4)**  ! Quan sát Tranh trong SGK trang 98, hãy mô tả nội dung tiểu phẩm theo gợi ý trong 2 bức tranh.  - GV nhận xét, chốt nội dung tiểu phẩm.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 phân vai và suy nghĩ lời thoại để thể hiện tiểu phẩm trên.  ! Trình bày tiểu phẩm. Các nhóm khác góp ý, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương nhóm có lời thoại hay, trình diễn tự nhiên.  - GV mời các nhóm 4 tiếp tục thảo luận các yêu cầu sau:  + Nhận xét về các hành động, lời nói xâm hại tinh thần trong tiểu phẩm vừa xem.  + Nêu những biểu hiện thường gặp khi bị xâm hại tinh thần.  + Nêu những cách để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.  ! Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, chốt kiến thức và giáo dục HS các cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần như: Tìm sự giúp đỡ từ người thân, bạn bè hoặc thầy cô giáo; luôn chủ động tránh xa các tình huống có thể gây ra việc xâm hại tinh thần; … | - Quan sát và trả lời:  Hoa muốn đi chơi cùng các bạn trong lớp. Vì vậy, Hoa đã hứa sẽ cho các bạn trong nhóm đó tiền mua đồ ăn vặt. Nhưng vì Hoa chưa có tiền đưa cho các bạn nên ngày nào Hoa cũng bị các bạn đe dọa, mắng mỏ. Hoa rất sợ hãi, lo lắng, bồn chồn và hay khóc một mình. Hoa suy nghĩ rất nhieeufrooif quyết định sẽ dũng cảm kể với mẹ để mẹ giúp mình trong tình huống này.  - HS thảo luận nhóm 4  - Các nhóm trình bày tiểu phẩm.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện yêu cầu của thầy cô giáo.  + Các hành động, lời nói xâm hại tinh thần trong tiểu phẩm đã làm tổn hại đến bạn Hoa.  + Lo lắng, sợ hãi, buồn bã, mệt mỏi, ...  + Chia sẻ cảm xúc với người thân, bạn bè.  + Tự tin vào bản thân.  + Tập trung hoàn thành tốt công việc của mình.  + Tự nhắc nhở về những điều tốt và đặc biết của mình.  + Tìm sự hỗ trợ từ người thân hoặc bạn bè, thầy cô.  - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe và thực hiện. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** | | |
| ? Nếu em là người bị xâm hại tinh thần, em hãy chia sẻ cảm xúc của em với ai?  ? Em cảm thấy thế nào khi bị xâm hại tinh thần?  - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và giáo dục HS cách phòng tránh khi bị xâm hại tinh thần.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Vài HS chia sẻ: chia sẻ với bố me, thầy cô, bạn bè, ...  - Em cảm thấy rất nuồn và sợ hãi khi đến trường khi bị các bạn xâm haijtinh thần. Điều đó sẽ làm việc học của em bị giảm sút rất nhiều.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: MỘT TRÍ TUỆ VIỆT NAM - Tiết: 236**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 90 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II.

- Hiểu ý nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi tài năng, niềm đam mê nghiên cứu và lòng yêu nước của bác sĩ Tôn Thât Tùng.

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Cảm nhận được ý nghĩa các chi tiết tiêu biểu trong cuộc đời họa động của bác sĩ Tôn Thât Tùng. ( \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về trí tuệ, tài năng của con người Việt Nam. Trân trọng sự đống góp của bác sĩ Tôn Thất Tùng cho y học và đất nước.)

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu). Tự hào về trí tuệ, tài năng của con người; trân trọng sự đóng góp của bác sĩ Tôn Thât Tùng cho y học và đất nước.

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ, trách nhiệm (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi đuổi hình bắt chữ nói về tên các Bác sĩ, Giáo sư đã đóng góp cho sự tiến bộ của nhân loại. | | - HS thực hiện |
| Gv đưa ra hình ảnh Bác sĩ Tôn Thất Tùng và đẫn dắt giới thiệu vào bài. | | - HS lắng nghe |
| **2. Khám phá ( 15 phút)** | | |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** | |  |
| **-** GV đọc mẫu - hướng dẫn giọng đọc: Đọc toàn bài với giọng khoan thai, rành mạch, thể hiện niềm vui và sự khâm phục . | |  |
| - Bài được chia làm mấy đoạn | | - 4 đoạn. |
| - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1 kết hợp tìm và luyện đọc từ ngữ khó. | | - HS đọc nối tiếp, kết hợp luyện đọc: Suy suyển,.... |
| - Gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ. GV giúp HS hiểu nghĩa các từ: *Suy suyển, tiền phương, bệnh viện Phủ Doãn*. | | - HS đọc và giải nghĩa một số từ khó hiểu: |
| - Hướng dẫn HS đọc câu dài:  *Kháng chiến chống pháp bùng nổ,/ bác sĩ Tôn thất tùng rời Hà Nội lên chiến khu// Những lần bị giặc càn quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt trụi/ nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển //Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế,/ vừa cầm dao mổ,/ông luôn có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương/của nhiều chiến dịch lớn*  - HS luyện đọc câu | | |
| - Cho HS luyện đọc bài trong nhóm. | | - Luyện đọc trong nhóm. |
| - Gọi các nhóm đọc bài. | | - 2-3 nhóm đọc bài. |
| - GV gọi 1 Hs đọc toàn bài. | | - HS lắng nghe. |
| \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về trí tuệ, tài năng của con người Việt Nam. Trân trọng sự đống góp của bác sĩ Tôn Thất Tùng cho y học và đất nước.) | | - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài** | | |
| - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 4 CH. | - Hs thực hiện | |
| - Tổ chức cho HS tìm hiểu 4 câu hỏi của bài bằng cách cho HS thảo luận nhóm đôi. Sau đó tổ chức cho hs chơi trò chơi phóng viên. | - HS tham gia. | |
| + Câu 1. Thời trai trẻ , bác sĩ Tôn Thất Tùng đã dành chọn tâm huyết cho con đường mình  chọn như thế nào? | -Tôn Thất Tùng sinh ra trong gia đình quan lại nhưng ông chọn con đường làm bác sĩ. Thời trai trẻ của ông trôi qua trong bốn bức tường bệnh viện . Ông đã miệt mài suốt bốn năm trong các phòng mổ xác, nghiên cứu hơn 200 lá gan để hoàn thành một công trình về gan. | |
| + Câu 2. Những chi tiết ở đoạn 2 nói lên điều gì về bác sĩ Tôn Thất Tùng? | - Những chi tiết ấy cho thấy bác sĩ Tôn Thất Tùng rất yêu nghề, yêu nước. | |
| + Câu 3. Sau khi hòa nhập lại, bác sĩ Tôn Thất Tùng đã có những đóng góp gì cho y học?. | + Ông làm giám đốc bệnh viện Phủ Doãn. Ông thực hiện thành công ca mổ tim đầu tiên. Ông đặt nền móng cho khoa mổ sọ não. Đặc biệt, ông đã hoàn thiện phương phá mổ ga mới, được ghi vào một số từ điển y học quốc tế. | |
| + Câu 4. Theo em, điều gì đã giúp bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công”? | - Bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công vì đã chọn con đường phù hợp với tài năng và sự say mê của mình...../ vì yêu nghề, yêu nước/ vì say mê lao động./ vì có tài , có đức./... | |
| - Sau mỗi câu trả lời, GV nhận xét và bổ sung( nếu cần). | | |
| - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gì?*  - GV chốt lại: Bài đọc ca ngợi tài năng , niềm đam mê nghiê cứu và lòng yêu nước của bác sĩ Tôn Thất Tùng. | - Hs trả lời theo ý hiểu | |
| - Mời HS nêu lại nội dung bài. | - HS nêu( 3-4 HS nêu). | |
|  | - HS ghi nội dung bài vào vở. | |
| **3. Luyện tập- thực hành ( hoạt động nâng cao) ( 10 phút)** | | |
| - GV hướng dẫn lớp mình đọc diễn cảm 1 đoạn trong bài.  GV đưa đoạn văn lên màn hình máy chiếu: | - HS quan sát. | |
| *- Kháng chiến chống pháp bùng nổ,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng rời Hà Nội lên chiến khu// Những lần bị giặc càn quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt trụi/ nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển //Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế,/ vừa cầm dao mổ,/ông luôn có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương/của nhiều chiến dịch lớn.*  *- Với những cống hiến xuất sắc của mình,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng đã được tặng danh hiệu Anh hùngLao động và giải thưởng Hồ Chí Minh.// Ông cũng là một trong mười hai người trên thế giới/ và là người duy nhất ở Việt Nam/ được Viện Hàn lâm Phẫu thuật Pa – ri/ tặng Huy chương Phẫu thuật quốc tế.* | | |
| - Yêu cầu HS tìm cách ngắt nhịp và những từ ngữ được nhấn giọng. | - HS nêu cách ngắt nhịp và các từ ngữ được nhấn giọng. | |
| - GV đưa kết quả trên màn hình máy chiếu. | - HS quan sát. | |
| - Mời 2 HS đọc diễn cảm đoạn văn. | - 2 HS đọc diễn cảm đoạn văn. | |
| - Tổ chức luyện đọc diễn cảm trong nhóm bàn. | - HS luyện đọc diễn cảm trong nhóm bàn. | |
| - Gọi 3 HS thi đọc diễn cảm. | - 3 HS thi đọc diễn cảm. | |
| - Tổ chức nhận xét. | - HS nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất. | |
| - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **4. Vận dụng ( 5 phút)** | | |
| - Nêu lại nội dung bài đọc. | - 2-3 HS nêu. | |
| - Cho HS vận động thể hiện theo video bài hát “ Em muốn làm...” | - HS thực hiện | |
| - GV giáo dục học sinh biết ơn những người có đóng góp cho xã hội; có ý thức tự giác học tập, kiên trì để thực hiện được những hoài bão ước mơ trở thành những người có ích cho xã hội. | - HS lắng nghe. | |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. | |

**Môn** : **TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG( Tiết 1) Tiết**:  **168**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nhận dạng, gọi tên được một số hình đã học, nhận biết được hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc. Biết đổi,tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian.

- Năng lực tự chủ và tự học: HS chủ động học tập

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài:Ôn tập về hình học và đo lường  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(26’)**  **\* Bài 1:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 1.  - Gọi HS nhận dạng và đọc tên hình.  - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ, sau đó dùng ê ke để kiểm tra và chỉ ra:  a) Các cạnh song song với nhau  b) Các cạnh vuông góc với nhau  c) Góc vuông, góc nhọn, góc tù  - Sau khi thực hành xong, y/c HS chia sẻ với bạn cùng bàn.  - Gọi HS lên bảng chỉ vào hình và chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi một số HS báo cáo kết quả chia sẻ bài của bạn cùng bàn.  \* Chốt:  + Nêu đặc điểm của hai đường thẳng song song.  + Để kiểm tra hai đường thằng vuông góc, kiểm tra góc, ta cần làm thế nào?  + Nêu mối liên hệ giữa góc vuông, góc nhọn, góc tù.  **\* Bài 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 2  \* ***Phần a)***  - Yêu cầu TBHT điều hành HS chia sẻ.  - Nhận xét  - GV sử dụng đồng hồ thật và gọi HS xoay kim đồng hồ để tạo góc vuông, nhọn, tù, bẹt. HS khác đọc giờ.  - Nhận xét.  \* ***Phần b)***  - Yêu cầu HS quan sát, ước lượng độ lớn của góc.  - Y/c HS thực hành đo góc theo nhóm đôi để kiểm tra độ lớn góc.  - Tuyên dương HS ước lượng gần chính xác hoặc chính xác.  \* Chốt:  + Qua bài tập 2, em nắm được điều gì?  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc y/c BT.  - Yêu cầu HS thực hành làm bài cá nhân vào Vở bài tập.  - Tổ chức cho HS chia sẻ bài bằng trò chơi “ Truyền điện”  - GV phổ biến luật chơi và tổ chức cho HS chơi trò chơi.  - Trình chiếu đáp án, yêu cầu HS đối chiếu và tự đánh giá bài của mình.  - GV chỉ vào một số dòng, hỏi HS cách chuyển đổi.  - Nhận xét.  \* Chốt:  + Bài tập 3 giúp em rút ra điều gì?  + Nêu bảng đơn vị đo khối lượng và mối quan hệ giữa hai đơn vị đo khối lượng liền nhau.  + Các đơn vị đo ở phần b) là đơn vị đo gì?  + Nêu mối quan hệ giữa đơn vị đo thời gian: *giờ, phút, giây, thế kỉ*  - GV lưu ý, nhắc nhở HS nắm chắc mối quan hệ giữa các đơn vị đo để chuyển đổi đúng.  **Bài 4:**  - Yêu cầu HS xác định y/c BT.  - Yêu cầu HS tự làm bài cá nhân vào Vở bài tập, 1 HS làm bảng phụ. HS làm xong đổi chéo bài với bạn để kiểm tra bài.  - Tổ chức nhận xét bài làm trên bảng phụ.  - Gọi HS giải thích cách điền dấu so sánh ở một số phép so sánh.  - Nhận xét.  - Gọi một số nhóm báo cáo kết quả kiểm tra chéo bài của bạn.  \* Chốt:  + Để so sánh các số có đơn vị đo thì em cần làm thế nào?  - Lưu ý HS lựa chọn cách so sánh thuận tiện nhất. | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - 1 HS nêu y/c BT.  - 1HS nêu tên hình trước lớp.  - HS thực hành cá nhân, sau đó trao đổi với bạn cùng bàn.  - 3-5 HS lần lượt chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét.  - HS trả lời.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  - HS quan sát, chia sẻ dưới sự điều hành của TBHT.  - HS thực hiện thêm yêu cầu của GV.  - Nhận xét.  - HS quan sát và ước lượng, nêu số đo góc.  - HS thực hành đo góc theo nhóm đôi để kiểm tra độ lớn góc.  - Chia sẻ kết quả kiểm tra độ lớn của góc.  - HS nêu.  - HS nêu y/c BT.  - HS thực hiện y/c.  - HS tham gia trò chơi nối tiếp nêu từng dòng.  - HS tự đánh giá, nhận xét bài làm của mình.  - HS nêu cách làm.  - HS trả lời.  - HS nêu.  - Lắng nghe.  - 1 HS nêu y/c BT.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS giải thích cách so sánh.  - 2-3 nhóm báo cáo kết quả kiểm tra chéo bài của bạn.  - HS nêu. |
| **3. Hoạt động củng cố nố tiếp: (5’)** |  |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **ĐỊA ĐẠO CỦ CHI (T2)** Tiết: 67

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện lịch sử về việc đào hầm ở Củ Chi, Chông Mỹ ở Địa đạo Củ Chi.

- Phát triển NL tự chủ và tự học (Tìm hiểu những câu chuyện lịch sử về địa đạo Củ Chi); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Trả lời những câu hỏi, kể một số câu chuyện); NL lực giao tiếp và hợp tác (Làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập)

- Bồi dưỡng PC yêu nước (Thể hiện niềm tự hào về truyền thốngvaf tinh thần đấu tranh anh dũng, sáng tạo của dân tộc Việt Nam); PC trách nhiệm (Có ý thức, tinh thần bảo vệ giá trị của di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi) ); PC chăm chỉ (Thực hiện nhiệm vụ được giao)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, ti vi, phiếu học tập, lược đồ hành chính huyện Củ Chi (tp HCM); tranh ảnh về việc đào hầm và chống Mỹ của quân dân Củ Chi,…

- HS: SGK, VBT. Sưu tầm về các câu chuyện, hình ảnh quân và dân của Địa đạo Củ Chi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**  - GV tổ chức cho cả lớp nghe bài hát "Củ Chi đất lửa hoa hồng" (nhạc sĩ: Quốc Thạnh) để khởi động bài học.  - Cho HS trao đổi về nội dung bài hát.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới(15’)**  *2.3. Huyền thoại dưới lòng đất.*  \**Hoạt động 3:* Kể lại một sô câu chuyện lịch sử về việc đào hầm ở Củ Chi, chống Mỹ ở địa đạo Củ Chi (làm việc nhóm 2)  - Mời HS đọc thông tin Đào hầm ở mục 3.  - GV mời HS làm việc nhóm 2, dựa và phần thông tin SGK và quan sát Hình 5, thực hiện các nhiệm vụ:  + Đường hầm Củ Chi bắt đầu đào khi nào?  + Mục đích của quân dân ta đào hầm trong các thời kì kháng chiến là gì?  + Em hãy cho biết quân dân Củ Chi đã đào hầm như thế nào?  + Thời gian và kết quả đào hầm Củ Chi là gì?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* *Hoạt động 4:* Tìm hiểu về Đập tan trận càn “Bóc vỏ Trái Đất” (Làm việc nhóm 2)  - GV mời HS đọc thông tin Đập tan trận càn “Bóc vỏ Trái Đất” ở mục 3.  - GV mời HS làm việc nhóm 2, dựa và phần thông tin SGK và quan sát Hình 6, thực hiện các nhiệm vụ:  + Đầu năm 1967, quân Mỹ đã thực hiện cuộc càn quét gì ở Củ Chi?  + Mục đích của chúng là gì?  + Chúng đã thực hiện cuộc càn quét như thế nào?  + Em hãy cho biết quân dân Củ Chi đã đập tan trận càn “Bóc vỏ Trái Đất” như thế nào?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Luyện tập, thực hành (10’)**  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn?”, chia cả lớp thành 4 đội thi đua, các đội thảo luận trả lời. Đội nào trả lời đúng và nhanh, đạt điểm số cao nhất qua việc trả lời 5 câu hỏi có nội dung liên quan tới bài học sẽ là đội chiến thắng.  + Câu 1: Địa đạo Củ Chi được xây dựng ở đâu?  + Câu 2: Kể tên một số công trình tiêu biểu của Địa đạo Củ Chi?  + Câu 3: “Bếp Hoàng Cầm” có điểm độc đáo gì?  + Câu 4: Với mục đích phá hệ thống Địa đạo Củ Chi, quân Mỹ đã thực hiện trận càn quét mang tên gì?  + Câu 5: Hiện nay, di tích Địa đạo Củ Chi được bảo tồn ở những địa điểm nào?  - Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**  - GV đọc phần thông tin mở rộng “Về Củ Chi nghe kể chuyện đào hầm” (Trang 136, SGV).  - Mời HS nêu suy nghĩ về cách đào hầm Củ Chi của ông cha ta.  - GV nhận xét, tuyên dương HS  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe.  - HS đọc thông tin theo yêu cầu.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thông tin theo yêu cầu.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe luật trò chơi.  - Các đội tham gia chơi, trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - Một số HS nêu suy nghĩ.  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MĨ THUẬT 4 , TUẦN 34, TIẾT 34**

**Bài ôn tập: Cùng nhau ôn tập học kì 2 (2 tiết)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực mĩ thuật**

Bài học giúp HS củng cố một số yêu cầu cần đạt sau:

– Giới thiệu được: hình, khối biến thể từ hình, khối cơ bản; sắp xếp hình ảnh, cấu trúc sản phẩm cân đối, màu sắc hài hòa ở sản phẩm mĩ thuật đã tạo được trong học kì 2, liên hệ với những điều đã học ở kì 1 và hình ảnh trong đời sống xung quanh.

– Vận dụng được những điều đã biết, đã học vào thực hành, sáng tạo sản phẩm về đề tài và hình thức thực hành yêu thích.

- Trưng bày sản phẩm yêu thích đã sáng tạo trong học kì 2 và năm học lớp 4 hoặc sản phẩm thực hành tổng kết học kì, tổng kết cuối năm.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: Trao đổi, chia sẻ; vận dụng những điều đã học trong môn học và môn học khác như: Tiếng Việt, Toán, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc… để giới thiệu và thực hành, sáng tạo sản phẩm…

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS lòng yêu nước, nhận ái, đức tính chăm chỉ, tính thần trách

nhiệm… thông qua một số biểu hiện như: Yêu quê hương, đất nước, gia đình…; quý trọng những giá trị của lao động, sản xuất, văn hóa, nghệ thuật… ở quê hương, đất nước; yêu thích môn học; giữ gìn, bảo quản sản phẩm đã tạo được; tôn trọng những chia sẻ và cách tạo sản phẩm của bạn bè…

**II. Đồ dùng dạy học**

Chuẩn bị (GV và HS): Vở thực hành, giấy màu, màu vẽ, bút chì, hồ dán, tẩy chì, kéo,…

**III. Các hoạt động chủ yếu**

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết 1 | Giới thiệu các chủ đề, bài học và kiến thức đã học trong học kì 2. |
| Tiết 2 | Trưng bày sản phẩm yêu thích trong học kì 2. |

**TIẾT 1 – Bài ôn tập: Cùng nhau ôn tập học kì 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| Mở đầu/Hoạt động khởi động: Tổ chức trò chơi tiếp sức “Điều em biết” (khoảng 3 phút) | HS chuẩn bị đủ dụng cụ học tập |
| 1. Quan sát, nhận biết (khoảng 6 phút) |  |
| – Gv sử dụng hình ảnh tr.73, 74, sgk và hướng dẫn Hs quan sát, trả lời câu hỏi:  + Mỗi hình ảnh thuộc chủ đề, bài học nào?  + Em hãy giới thiệu điều em biết được ở mỗi chủ đề, bài học thông qua hình ảnh?  – Gv sử dụng hình ảnh tr.75, sgk và hướng dẫn Hs quan sát, trả lời câu hỏi:  + Hình phong cảnh nào có màu nóng, màu lạnh?  + Hình phong cảnh nào có đậm nhạt của màu?  + Hình phong cảnh nào có hình ảnh dạng hình vuông, hình elip, hình thoi, hình thang…; khối lập phương, khối chữ nhật?  + Hình phong cảnh nào có hình ảnh ở xa, ở gần…  => GV nhận xét nội dung chia sẻ, trả lời, bổ sung của HS; giới thiệu rõ hơn kiến thức đã học ở học kì 2 có trên các hình ảnh. | HS quan sát và trả lời  HS quan sát  HS nhận xét  HS lắng nghe |
| 2. Thực hành, sáng tạo (khoảng 22 phút): |  |
| 2.1. Tổ chức HS củng cố kiến thức, kĩ năng đã học, đã hình thành trong học kì 2 (tr.38, 39- Sgk)  - GV sử dụng hình ảnh tr.75, 76, sgk và yêu cầu HS quan sát, trao đổi, trả lời câu hỏi:  + Em hãy giới thiệu tên mỗi sản phẩm dưới đây?  + Sản phẩm nào có hình ảnh hoặc chi tiết giống hình vuông, hình tròn, hình tam giác…  + Sản phẩm nào có hình ảnh hoặc chi tiết giống khối lập phương, khối trụ, khối cầu…  + Em hãy chỉ ra sản phẩm em thích nhất?  + Sản phẩm nào được tạo bằng cách vẽ và cắt xé dán, hoặc cắt dán, nặn…  + Sản phẩm nao có vị trí hình ảnh xa, gần; màu sắc hài hòa, hình ảnh cân đối…  - GV nhận xét nội dung trả lời, chia sẻ, bổ sung về mỗi nội dung kiến thức đã học ở kì 2.  - GV giới thiệu rõ hơn kiến thức ở mỗi hình ảnh và bài học liên quan. | HS quan sát và trả lời  HS lắng nghe |
| 2.2. Tổ chức HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm yêu thích  – GV hướng dẫn HS xem lại các sản phẩm đã sáng tạo trong học kì 2 (vở thực hành, giấy A4, tạo hình 3D…) và yêu cầu chọn một sản phẩm yêu thích nhất để trưng bày, giới thiệu.  – GV tổ chức HS trưng bày: Có thể theo nội dung chủ đề hoặc theo mạch kiến thức, hình thức tạo hình…) và gợi mở HS giới thiệu:  + Tên sản phẩm là gì? Vì sao em thích sản phẩm này?  + Sản phẩm thuộc chủ đề, bài học nào trong học kì 2?  + Sản phẩm tạo bằng cách nào?  + Hình ảnh, chi tiết nào em thích nhất ở sản phẩm?  + Em còn thích sản phẩm nào khác? Vì sao?...  – GV tóm tắt chia sẻ của HS và nội dung đã học trong học kì 2. | HS quan sát  HS trưng bày sản phẩm  HS giới thiệu sản phẩm  HS lắng nghe |
| 3. Cảm nhận, chia sẻ (khoảng 3 phút) |  |
| – Gv nhắc HS xem lại các chủ đề, bài học và nêu câu hỏi: Em thích nhất chủ đề, bài học nào trong học kì 2? Vì sao em thích chủ đề, bài học đó?.  – Gv tóm tắt nội dung chia sẻ của HS, kết hợp rèn luyện đúc tính chăm chỉ, ý thức giữ gìn, bảo quản sản phẩm; gợi mở HS cách sử dụng sản phẩm làm đẹp cuộc sống. | HS lắng nghe |
| 4. Vận dụng (khoảng 1 phút) |  |
| - Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học | HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**Môn** : **ĐẠO ĐỨC**

**Tên bài** : **ÔN TẬP TỔNG HỢP (T1) Tiết**: 34

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Củng cố lại những kiến thức đã học về các nội dung bài học .Thiết lập và duy trì quan hệ bạn bè; Duy trì quan hệ bạn bè.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Biết thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các tình huống đơn giản trong tực tế cuộc sống.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể. Năng lực giao tiếp, hợp tác,Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,Năng lực tự chủ và tự học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Kế hoạch bài dạy. Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy. SGK, SGV

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  - GV tổ chức múa hát bài “Tình bạn diệu kì?” để khởi động bài học.  + GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25’)**  - Tổ chức cho HS tham gia chơi ***Rung chuông vàng.***  + GV phổ biến luật chơi, cho chơi thử.  + GV chiếu trên màn hình những câu hỏi dạng nhiều đáp án củng cố nội dung các bài đã học, các tình huống đạo đức có liên quan, yêu cầu HS đọc câu hỏi rồi ghi đáp án ra bảng con. Hết thời gian quy định, ai đúng sẽ rung bảng.  \*Câu hỏi tham khảo xoay quanh các ý:  - Nêu một số biểu hiện của việc bảo vệ của công.  - Bảo vệ của công có ích lợi gì?  - Vì sao cần bảo vệ của công?  - Vì sao cần thiết lập quan hệ bạn bè?  - Nêu các cách thiết lập quan hệ bạn bè.  - Vì sao cần giữ gìn tình bạn?....  + Tổ chức cho HS chơi.  \*Giáo viên nhận xét, kết luận, công bố người thắng cuộc  **\* Xử lí tình huống**  - GV chiếu yêu cầu đầu bài.  - Gọi HS đọc tình huống của bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.  a.*Quân rất thích chơi cờ vua. Thấy vậy, mẹ Quân nói: “Con trai cô Lan cũng thích chơi cờ vua. Để mẹ dẫn con qua chơi với bạn bạn ấy nhé!” Quân phân vân vì chưa quen bạn ấy. em sẽ khuyên Quân điều gì?*  *b. Hôm nay Nam đi học muộn và đã gặp Linh bạn của Nam trực sao đỏ, Nam nói với Linh “Tớ đi muộn một chút thôi, cậu đừng ghi tên tớ vào sổ được không? Mình là bạn bè mà.”*  - GV yêu cầu các nhóm lên đóng vai theo tình huống.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các nhóm có cách xử lý và đóng vai hay.  Kết luận: Trong cuộc sống ai cũng cũng cần có những người bạn tốt để cùng trò chuyện, sẻ chia, giúp nhân lên miềm vui và làm với đi những nỗi buồn trong cuộc sống. Để có được những người bạn như vậy chúng ta cần phải thiết lập và duy trì những mối quan hệ đó,  - GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm thiết lập và duy trì mối quan hệ bạn bè.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  - Yêu cầu HS hát, đọc thơ hoặc kể chuyện về nội dung ca ngợi về tình bạn.  - Kể về tình bạn đẹp ở lớp mà em ấn tượng nhất.  \*Giáo viên nhận xét, tuyên dương những HS xuất sắc nhất.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò về nhà. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp đều bài hát.  - HS chia sẻ về những người bạn thân thiết  - HS lắng nghe.    - HS trả lời câu hỏi theo hiểu biết của mình  + là bảo vệ tài sản chung của cộng đồng.  + Để phát triển kinh tế của đất nước, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.  + Thiết lập quan hệ bạn bè sẽ giúp chúng ta có những người bạn chia sẻ vui buồn trong cuộc sống,…  + …  *- Cả lớp nhận xét, bổ sung.*  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe HS trả lời theo ý hiểu của mình.  - HS phát biểu:  a. Quân nên đồng ý với đề nghị của mẹ để vừa có thêm một người bạn mưới cùng sở thích, vùa đucơc thường xuyên chơi cờ vua cùng bạn.  b. Bạn Nam không nên đưa ra đề nghị như vậy đối với bạn Linh vì sẽ khiến Linh khó xử. Hơn nữa, bao che cho lỗi sai của bạn không phải là việc làm phù hợp để duy trì tình bạn.    - Đại diện một số nhóm lên đóng vai trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS thực hiện theo yêu cầu, trình bày trước lớp.  - Lớp nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**THỨ NĂM NGÀY 8 THÁNG 5 NĂM 2025**

**Môn** : **TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG( Tiết 2) Tiết**:  **169**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về đo lường, hình học để tính toán, ước lượng, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về một số hình đã học, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc, chuyển đổi, tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian.

- Tự giác hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho cá nhân hát  \*Giới thiệu bài: Ôn tập về hình học và đo lường  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25’)**  **Bài 5:**  - Gọi HS nêu y/c BT.  - Yêu cầu HS tự làm bài cá nhân vào Vở bài tập.  - Chụp bài HS, trình chiếu để nhận xét.  - Gọi HS giải thích cách số ở một số dòng.  - Nhận xét.  \* Chốt:  + Em rút ra điều gì qua bài tập 5?  + Nhắc lại các đơn vị đo diện tích đã học và mối quan hệ giữa các đơn vị đo ấy.  + Nêu cách chuyển đổi từ đơn vị đo lớn sang đơn vị đo bé hơn và ngược lại; cách đổi từ số kèm theo hai đơn vị đo sang một đơn vị đo. | -HS tham gia  -HS nhắc lại đề bài    - 1 HS nêu y/c BT.  - HS thực hành theo y/c.  - Quan sát, nhận xét bài.  - HS nêu cách chuyển đổi.  - HS trả lời.  - HS nêu. |
| **Bài 6:**  **a)**  - Yêu cầu TBHT nêu tình huống, gọi bạn chia sẻ cách làm.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Khi tính toán với các đơn vị đo khác nhau thì cần làm thế nào?  **b)**  - Yêu cầu HS hỏi-đáp tình huống, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Nhận xét.  **\* Liên hệ:**  + Hằng ngày, em và người thân trong gia đình em sử dụng muối ăn như thế nào?  - GD HS không nên ăn mặn có hại cho sức khoẻ : Giới thiệu một số bệnh dễ mắc phải từ việc ăn mặn, tác hại.  **Bài 7:**  - Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán.  - Yêu cầu HS làm bài.  - Giao thêm việc: HS nào làm xong tự đặt đề toán tương tự hoặc đặt đề toán khác nhưng vẫn sử dụng Bài giải của bài toán 7.  - Tổ chức chia sẻ, nhận xét bài.  \* Chốt:  + Bài toán này thuộc dạng toán gì?  + Nêu cách giải dạng toán  - Lưu ý HS bài toán ẩn tổng.  **Bài 8:**  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: hỏi-đáp phân tích tình huống, chia sẻ cách làm và làm bài.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Nhận xét.  **\* Liên hệ:**  - Yêu cầu HS tính số tiền mua thảm cỏ nhựa để trải đủ nền phòng học.  \* Chốt:  + Để tính được số tiền cần mua thảm cỏ trải đủ nền một khu đất hoặc nền phòng thì em cần làm thế nào?  - Lưu ý HS vận dụng tốt kiến thức vào tình huống thực tiễn cuộc sống  **3. Hoạt động củng cố nố tiếp: (5’)** | - HS thực hành theo y/c.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS nêu: Đưa về cùng đơn vị đo rồi tính toán.  - HS thực hành theo y/c.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - Nhận xét  - HS tự liên hệ.  - Lắng nghe.  - 1HS đọc trước lớp. HS còn lại đọc thầm.  - HS trình bày bài vào vở. 1HS làm bảng phụ.  - HS nhận xét bài.  - HS nhận dạng bài toán ( Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó) và cách giải.  - HS trải nghiệm thực hành nhóm 4 hỏi-đáp phân tích tình huống, chia sẻ cách làm và làm bài.  - 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  - HS tự liên hệ với kích thước phòng học để tính số tiền mua thảm cỏ nhựa.  - HS nêu. |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

*……………………………………………………………………………………………………………………....………………………………………………………………………*

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP VIẾT TÊN RIÊNG CỦA CƠ QUAN TỔ CHỨC**

**- Tiết: 237**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Tìm được tên riêng của các cơ quan, tổ chức trong bài đọc đã học; dựa vào bài học đó, viết được một đoạn văn, trong đó có tên riêng của một số cơ quan, tổ chức; viết đúng một số tên riêng khác

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: biết trình bày kết quả trước lớp và trả lời câu hỏi của các bạn

**-** Phát triển năng lực tự chủ và tự học:chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

**3. Bồi dưỡng phẩm chất**

- Chăm học: Tích cực tìm hiểu bài học, hoàn thành các bài tập theo yêu cầu. Bồi dưỡng tác phong cụ thể, tỉ mỉ trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng nhóm, ti vi

- HS: Vở BT, bút, bảng con, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| **Tổ chức trò chơi truyền điện:** Nối tiếp nhau nêu tên một số cơ quan tổ chức ( trường học, cơ quan, đơn vị , doanh nghiệp....) |  |
| - GV nêu cách chơi, luật chơi: đưa yêu cầu và thay đổi yêu cầu; HS nêu 1 từ, nếu đúng được truyền điện cho bạn khác; nếu không đúng bị loại. | - HS chơi thử.  - HS chơi thật. |
| => GV chốt: Các từ đúng theo yêu cầu, nhận xét, tuyên dương học sinh. |  |
| **Giới thiệu bài:** Trong tiết học luyện từ và câu tuần trước, các em đã học các viết tên riêng của một số cơ quan, tổ chức như trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...? Bài học ***Luyện từ và câu*** hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục luyện tập để có kỹ năng viết thành thạo hơn. |  |
| **2. Luyện tập ( 25 phút)** | |
| - GV đưa bài tập 1. |  |
| - Mời HS đọc yêu cầu. | - 1HS đọc to, cả lớp đọc thầm theo |
|  | - HS xác định yêu cầu của bài. |
| - Yêu cầu HS thực hiện cá nhân trên vở bài tập, 3 em làm trên phiếu bài tập oặc cặp đôi nếu cần. | - HS thực hiện. |
| - GV hướng dẫn HS trình bày kết quả, HS nhận xét. | - 2HS nối tiếp nêu kết quả.  - HS nhận xét, bổ sung. |
| **=>** GV chốtđáp án:  Trường Đại Học Pa – ri, Viện Hàn lâm phẫu thuật Pa – ri, Bệnh viện Phủ Doãn. | - 1HS đọc lại kết quả. |
| - Yêu cầu HS lấy ví dụ về tên riêng của các cơ quan, tổ chức ở địa phương nơi mình sinh sống. | - HS nối tiếp nêu: Vd tỉnh Thái Nguyên, Trường Tiểu học Lê Văn Tám. |
| Bài 2 |  |
| - GV đưa bài tập 2. | - HS đọc bài tập. |
|  | - HS xác định yêu cầu |
| - Yêu cầu HS làm vở bài tập cá nhân, 3 học sinh làm trên phiếu học tập  - Mời Hs báo cáo kết quả | - HS làm bài  - HS báo cáo kết quả. |
| => GV chốt đáp án:  1) Tên các trường: Trường tiểu học Nam Thành Công, Trường Trung học cơ sở Trần Văn Ơn.  2) ( tên cơ quan phụ trách giáo dục: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.  3 (tên tổ chức- các hội): Hội Khuyến học tỉnh Hưng Yên, Hội Chữ Thập Đỏ Việt Nam.  4 ( tên tổ chức các - quỹ): Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc. |  |
| Bài 3 |  |
| - GV đưa bài tập 3:  - Mời Hs đọc yêu cầu bài tập 3 | - HS đọc bài tập.  - HS xác định yêu cầu. |
| - Gv nêu nhiệm vụ: Các em cần chọn 1 trong 2 đề để viết đoạn văn.  . Gv nhăc thêm học sinh: Trong đoạn văn các em viết sẽ có tên bảo tàng hoặc thư viện ( với đoạn văn viết theo đề 1) . Tên đội bóng hoạc đoàn nghệ thuật ( với đoạn văn viết theo đề 2) các em cần viết hoa những tên riêng đó cho đúng quy tắc. | - HS:  + Phát minh: lửa  + Sáng chế: chữ viết, điện thoại thông minh, cần gạt nước |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, cho biết mình chọn đề nào? Mình sẽ viết về đoàn nghệ thuật, bào tàng, đội bóng nào....(1p) | - HS thảo luận nhóm theo gợi ý của giáo viên. |
| - GV bao quát, giúp đỡ. |  |
| - Gọi một số HS trình bày. | - 2-3 HS trình bày. |
| - Gv yêu cầu học sinh làm bài cá nhân, viết đoạn văn vào vở.  - Gv mời học sinh báo cáo kết quả  - Mời HS nhận xét, bổ sung .  => GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs làm bài  - Hs báo cáo kết quả  - HS nhận xét ý nhận xét bạn viết tên riêng có đúng quy tăc hay không) |
|  | |
| **3. Vận dụng ( 5 phút)** | |
| - Kể tên một số cơ quan, tổ chức mà em biết. | - HS nối tiếp kể. |
| - Cho HS xem video về cơ quan , tổ chức |  |
| - GV giáo dục học sinh có ý thức tự giác học tập, kiên trì .  - Nhắc học sinh về nhà luyện viết thêm một số tên cơ quan tổ chức mà em biết.  ***-*** Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

..........................................................................................................................................

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **ÔN TẬP CUỐI NĂM** Tiết: 68

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được vị trí địa lí của 5 vùng: Trung du và miền núi Bắc Bộ, Đồng bằng Bắc Bộ, Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và Nam Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Hệ thống được nội dung lịch sử và đọa lí đã học về 5 vùng của Việt Nam.

- Sưu tầm tư liệu, giới thiệu được những nét tiêu biểu về vùng em sống.

- Xây dựng kế hoạch tham quan di tích lịch sử.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (Làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Hệ thống được nội dung lịch sử và đọa lí đã học về 5 vùng của Việt Nam.).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (Có ý thức thực hiện đầy đủ nội dung kiến thức đã học); PC chăm chỉ (Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy ti vi, giáo án trình chiếu, tranh ảnh các vùng.

- HS: SGK, VBT, sưu tầm tranh ảnh về vùng quê em đang ở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**  - GV cho HS xem video về các tỉnh vùng Trung Du và miền núi Bắc Bộ Việt Nam để khơỉ động bài học.  + Trung Du và miền núi Bắc Bộ có bao nhiêu tỉnh thành?  + Lào Cai có địa điểm nào nổi bật?  + Quảng Ninh địa điểm nào được công nhận là di sản thiên nhiên Thế giới?  - GV mời HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, giới thiệu vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành(25’)**  *\*Hoạt động 1:* Hệ thống một số kiến thức về 5 vùng của Việt Nam.  *-* GV cho HS quan sát lược đồ hình 1 SGK  - GV cho HS thảo luận theo nhóm 4 và hoàn thành vào phiếu bài tập:  + Hãy cho biết tương ứng với các số 1, 2, 3, 4, 5 là những vùng nào của nước ta.    + Hãy sắp xếp các từ khóa vào bảng sau sao cho phù hợp với mỗi vùng?  - GV mời HS chia sẻ kết quả  - GV nhận xét, tuyên dương.  *\*Hoạt động 2:* Tham gia trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?”  - GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh, Ai đúng?”  + Luật chơi: GV phát cho mỗi tổ 6 bộ thẻ chữ và 5 hộp ghi tên 5 vùng của Việt Nam và hướng dẫn chơi. Trong đó bộ thẻ chữ gồm 5 thẻ màu xanh chỉ đặc điểm thiên nhiên của 5 vùng: A, B, C, D, E và 5 thẻ màu vàng chỉ hoạt động sản xuất của 5 vùng: G, H, I, K, L. Trong thời gian 5 phút, đội nào đúng và nhanh hơn đội đó sẽ chiến thắng.  + GV mời đại diện các tổ tham gia chơi  - GV nhận xét, tuyên dương.  *\*Hoạt động 3:* Giới thiệu về vùng em đang sống  - GV cho HS làm việc nhóm 6 chia sẻ tranh ảnh về vùng quê em ( Vĩnh Thạnh- Bình Định) theo gợi ý:  + Tên vùng.  + Danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử.  + Danh nhân lịch sử.  + Một số nét văn hóa đặc sắc.  + Nêu cảm nghĩ của mình về vùng em đang sống.  - GV mời HS nhóm lên chia sẻ.  - GV nhận xét, tuyên dương  *\*Hoạt động 4.* Xây dựng kế hoạch tham quan di tích lịch sử  - GV yêu cầu HS mang các sản phẩm tranh mà đã phân công ở tiết học trước  - GV cho HS thảo luận theo nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý:  + Lựa chọn một trong các di tích lịch sử đã học, sưu tầm tư liệu để hoàn thành kế hoạch tham quan di tích theo gợi ý  + Liệt kê những việc HS lên làm và không nên làm khi đến thăm quan các di tích lịch sử để gìn giữ và quảng bá giá trị của các di tích đó.  -GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.  **3. Vận dụng, trải nghiệm(5’)**  - GV yêu cầu HS về chia sẻ về các di tích lịch sử cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết học, dặn dò về nhà chuẩn bị tốt cho tiết kiểm tra. | - HS quan sát video và trả lời một số câu hỏi  + Trung Du và miền núi Bắc Bộ có 19 tỉnh thành.  + Lào Cai có đỉnh Fansipan ở Sa Pa.  + Có Vịnh Hạ Long được công nhận là di sản thiên nhiên Thế giới  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát lược đồ  - HS thảo luận và làm vào phiếu bài tập.  - HS nêu: 1 - Trung du và miền núi Bắc Bộ; 2 - Đồng bằng Bắc Bộ; 3 - Duyên hải miền Trung; 4 - Tây Nguyên; 5 - Nam Bộ.  - HS thực hiện  - HS đại diện nhóm chia sẻ kết quả.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS tham gia trò chơi.  - Các nhóm lắng nghe luật chơi.  - 1 HS lên điều khiển.  - HS lắng nghe  - HS mang các sản phẩm nhóm mình đã chuẩn bị. HS tham gia thảo luận nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý.  + Tên vùng em đang ở là …..  + Danh lam thắng cảnh, …..  + Danh nhân lịch sử…..  + Một số nét văn hóa đặc sắc…..  + Cảm nghĩ của mình về vùng em đang sống….  - Các nhóm lên chia sẻ.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện yêu cầu.  -HS thảo luận theo nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý:  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện về nhà kể cho người thân nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**Môn**: **KHOA HỌC**

**Tên bài** : **ÔN TẬP CUỐI NĂM( tiết2) Tiết**:  **68**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Hệ thống lại những kiến thức đã học ở học kì hai.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: vận dụng kiến thức để giải quyết được cách ứng xử khi gặp người xả rác ra môi trường.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có tinh thần chăm chỉ học tập và tự giác tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức liên quan đến chủ đề. Năng lực tự chủ, tự học. Năng lực giao tiếp và hợp tác.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV :** Các hình ảnh minh họa trong sách giáo khoa , máy tính, ti vi

**- HS:** Vở bài tập khoa học 4

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  -Tổ chức cho học sinh hát tập thể  \* Giới thiệu bài : Ôn tập học kì 1  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (25’)**  **\* Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Hái hoa”**  - GV chia lớp thành các nhóm 6 HS và yêu cầu trưởng nhóm lên bốc thăm 1 nội dung bất kì trong 6 nội dung dưới đây:    - Yêu cầu trưởng nhóm điều khiển các bạn trong nhóm chuẩn bị, chia sẻ một ý nhỏ trong nội dung mà nhóm đã chọn để hoàn thành phiếu học tập.  *Lưu ý: GV trợ giúp, hướng dẫn HS kịp thời khi gặp khó khăn.*   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Nhóm:  **PHIẾU HỌC TẬP**  Trình bày những kiến thức đã học của em về chủ đề mà nhóm chọn:   |  |  | | --- | --- | | **Chủ đề** | **Nội dung đã học** | | ...........................  ........................... | .........................................  ......................................... | |   - Hết thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm lên trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm còn lại chú ý lắng nghe và nhận xét.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**  -Nêu tên các loại thức ăn có nguồn gốc từ thực vật mà em biết?  -Dặn về nhà học bài và chuẩn bị bài sau  -GV nhận xét | -HS hát  -HS nhắc lại đề    - Chú ý lắng nghe và đại diện các nhóm lên bốc thăm.  - Chú ý lắng nghe và tiến hành thực hiện theo yêu cầu.  - Đại diện các nhóm trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm còn lại chú ý lắng nghe.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  - Chú ý lắng nghe.  -HS nêu  -HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**THỨ SÁU NGÀY 9 THÁNG 5 NĂM 2025**

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA (VIẾT BÀI) - Tiết: 238**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Dựa vào dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết, viết bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. Bài viết không mắc lỗi về bố cục; nội dung tương đối đầy đủ, phù hợp với thực tế; ít lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Bài viết có hình ảnh, cảm xúc

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm)

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết cách tự thực hiện nhiệm vụ);

- NL sáng tạo (biết lựa chọn từ ngữ, viết bài có hình ảnh và cảm xúc).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm(có ý thức cẩn thận khi làm bài)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng điện tử, video, hình ảnh minh họa

- HS: Vở BTTV 4/ tập 2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **1. Khởi động - chia sẻ ( 5 phút)** | | |
| - GV tổ chức trò chơi: “Chuyền thư”  - Hình thức chơi: Cả lớp hát và chuyền hộp thư. Khi bài hát kết thúc, học sinh nào cầm hộp thư trên tay thì sẽ bốc và trả lời câu hỏi trong hộp thư:  + Hãy nêu cấu tạo của một bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia?  + Mỗi phần của bài văn cần có những nội dung gì?  *+ Mở bài: Giới thiệu sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.*  *+ Thân bài: Thuật lại các hoạt động, việc làm chính( diễn biến, kết quả) theo trình tự thời gian hoặc phạm vi không gian bằng một hoặc nhiều đoạn văn.*  *+ Kết bài: Nêu suy nghĩ, cảm xúc về sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.* | | - HS tham gia trò chơi và trả lời câu hỏi.  + Nhận xét câu trả lời của bạn. |
| => GV nhận xét phần trình bày của HS. | | - HS lắng nghe. |
| - Giới thiệu bài: Trong tiết học trước, các em đã được lập dàn ý, viết mở bài, kết bài và viết 1-2 đoạn văn ở phần thân bài để thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia, Hôm nay các em sẽ dựa vào dàn ý và các đoạn văn đã viết để viết toàn bộ bài văn. | | - HS lắng nghe. |
| - GV ghi bảng tên bài., | | - 1HS nhắc lại tên bài. |
| **2. Hoạt động thực hành (25 phút)** | | |
| **Hoạt động 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu đề bài**  - GV mời HS đọc lại yêu cầu của đề bài: t6  - GV cho HS xác định trọng tâm của đề bài**.**  - GV yêu cầu nhắc lại về những điểm cần lưu ý khi viết bài văn thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia:  + Thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia nào?  + Bố cục bài viết.  + Cách sắp xếp các hoạt động.  + Cách bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc về sự việc.  + Cách xưng hô của người thuật lại.  - Gv yêu cầu 1 hs đọc lưu ý trong sách giáo khoa. Cả lớp đọc thầm | | - 1 -2 HS đọc. Cả lớp đọc thầm theo  - HS trả lời    - HS trả lời  - Học sinh đọc |
| **screenshot_1689739899**  - Giáo viên nhắc lại nôi dung lưu ý. | | - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2: HS viết bài**  - GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết; theo dõi , giải đáp thắc mắc cho HS (nếu có); khuyến khích HS khá giỏi lựa chọn từ ngữ, viết câu giàu hình ảnh, cảm xúc  - Học sinh làm bài song, yêu cầu học sinh đọc thầm lại để hoàn chỉnh bài viết của mình  - GV thu nhận bài, nhận xét đánh giá | | - HS viết bài vào vở. HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện bài.  - Học sinh thực hiện  - HS nộp bài. |
| **3. Vận dụng ( 5 phút)** | | |
| - GV nêu câu hỏi:  + Theo em, khi nào chúng ta cần thuật lại một sự việc?  *+ Em có cảm nhận thế nào về bài làm của mình hôm nay?*  - GV nhận xét, khích lệ, động viên HS  🡪GDHS: GD học sinh thuật lại sự việc cần trung thực, có trình tự, rõ ràng, có cảm xúc để người đọc, người nghe dễ hình dung lại sự việc đó  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt. | | \_ HS trả lời  - Hs trả lời theo ý hiểu  - Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn** : **TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG CƠ VÀ XÁC SUẤT( Tiết 1) Tiết**:  **170**

**Thời gian thực hiện**: ngày10 tháng 5 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Củng cố kĩ năng kiểm đếm số lượng và ghi lại kết quả, đọc và nhận xét thông tin trên biểu đồ cột, kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) trong một số trò chơi ngẫu nhiên đơn giản.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách đọc, viết, so sánh số tự nhiên; thực hiện các phép tính với số tự nhiên thuận tiện nhất. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng vào giải quyết tình huống thực tiễn cuộc sống.

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)  Trò chơi “Nhiệm vụ bí mật”  - GV nêu luật chơi và cách chơi  \*Giới thiệu bài:Ôn tập về một số yếu tố thống cơ xác suất  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành(26’)**  **Bài 1:** Rèn kĩ năng kiểm đếm số lượng và ghi lại kết quả.  - Thực hiện với hình thức hỏi đáp  - GV quan sát hỗ trợ khi cần thiết.  - GV khuyến khích học sinh đặt thêm các câu hỏi liên quan đến những thông tin trên biểu đồ.  **Bài 2:** Đọc được thông tin và thống kê lại số liệu thông tin đó.  - GV hướng dẫn HS đọc, lấy đúng thông tin cần thiết.  - Khuyến khích học sinh đặt thêm các câu hỏi có liên quan đến SEA Games 31. | -**-** HS nắm vững luật chơi và tham gia chơi đúng luật, vui vẻ.  - HS kể lại một trò chơi trong đó có sử dụng các thuật ngữ “chắc chắn xảy ra”, “có thể xảy ra”, “không thể xảy ra” để mô tả các khả năng xảy ra của một hoạt động trong trò chơi đó.    \* HS thực hiện theo nhóm bàn.  a) HS quan sát số lượng cây ăn quả nhà ông Nguyên mà bạn Nguyên đã ghi lại sau đó hoàn thành vào bảng.  b) Dựa vào bảng thống kê số liệu hoàn thành vào biểu đồ.  c) Quan sát bảng thống kê và biểu đồ cột, nhận xét về số lượng từng loại cây trong vườn.  - Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - HS so sánh ưu điểm của việc biểu diễn  số liệu thống kê bằng bảng thống kê và biểu đồ cột.  \* HS thực hiện theo nhóm bàn.  a) HS hoàn thành bảng thống kê số liệu.  - Đặt các câu hỏi liên quan đến thông tin số liệu trong bảng thống kê.  - Rút ra nhận xét. |
| **3. Hoạt động củng cố nố tiếp: (5’)** |  |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: THỰC HÀNH PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TINH THẦN**

**- Tiết: 102**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận diện được các tình huống bị xâm hại tinh thần.

- HS thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, yêu quý và lắng nghe bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để hoàn thành yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng nề nếp, nội quy lớp học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** | |
| - GV mời học sinh đọc những câu thơ có nội dung về yêu thương trẻ em.  - GV trao đổi với HS về nội dung những câu thơ trên.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS trả lời:  + Trẻ em như búp trên cành  Biết ăn, ngủ, biết học hành là ngoan.  + Trẻ nhà người như trẻ nhà ta.  - HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần** *( 10 phút)* | |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)**  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề ( 10 phút)** | |
| **Hoạt động 3: Thực hành phòng tránh bị xâm hại tinh thần.**  ***1. Đóng vai xử lí tình huống (Làm việc nhóm 4)***  ! Quan sát 3 bức tranh trong SGK và mô tả lại nội dung tình huống.  - GV nhận xét, bổ sung và chốt lại nội dung tình huống.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, thảo luận và đóng vai xử lý các tình huống trên.  + Tổ 1: Tình huống 1  + Tổ 2: Tình huống 2  + Tổ 3: Tình huống 3  - GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai và xử lý tình huống.  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét về các xử lý các tình huống của nhóm bạn, trao đổi thêm về cách xử lý của nhóm mình khác với nhóm bạn.  - GV nhận xét, bổ sung và chốt cách xử lý các tình huống hay nhất.  ***2. Chia sẻ điều em học được qua xử lý tình huống (Làm việc cá nhân).***  ? Em thích phần đóng vai của nhóm nào nhất? Vì sao?  ? Em học được điều gì qua việc xử lý các tình huống này?  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, khen ngợi HS đã có những chia sẻ tự nhiên, tự tin và bổ ích. | - Vài HS trả lời.  + Tình huống 1: Lan bị các bạn trong lớp trêu chọc về ngoại hình.  + Tình huống 2: Nhung bị đe dọa và bắt nạt qua mạng.  + Tình huống 3: Hưng bị bố mắng mỏ, chỉ trích.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu của thầy cô.  + Trao đổi với thầy cô để thầy cô khuyên nhủ các bạn.  + Nhung nên trao đổi với bố mẹ để bố mẹ tìm cách giải quyết.  + Hưng nên chia sẻ với bố về ý kiến của mình để bố hiểu hơn.  - Các nhóm trình thực hiện trước lớp.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe và ghi nhớ, thực hiện.  - HS trả lời theo ý kiến cá nhân.  - Em học được kĩ năng phòng tránh bị xâm hại tinh thần qua việc xử lý các tình huống trên. |
| **4. CTRLĐV ( 5 phút)** |  |
| - Em hãy nêu ý nghĩa các phong trào truyền thống của Đội. | - Kế hoạch nhỏ, Nghìn việc tốt; tích cực tham gia các phong trào do chi đội, liên đội phát động; thuộc và thực hiện đúng các động tác với cờ; biết ba bài trống quy định của Nghi thức Đội; giúp đỡ ít nhất một bạn thiếu niên được kết nạp vào Đội. |
| **5. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** | |
| **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Rung chuông vàng để củng cố kiến thức cho HS.  **Câu 1: Đâu là hành vi xâm hại tinh thần trẻ em?**  A. Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ em thông qua việc sỉ nhục hay khinh thường trẻ  B. Để trẻ em chứng kiến những thành viên trong gia đình hoặc vật nuôi bi bạo hành  C. Gào thét, mắng mỏ, đe dọa hay bắt nạt trẻ  D. Tất cả các đáp án trên đều đúng  **Câu 2: Đâu là cảm xúc của trẻ em khi bị xâm hại tinh thần?**  A. Sợ hãi, lo lắng  B. Vui vẻ, hạnh phúc  C. Ngạc nhiên  D. B và C đúng  **Câu 3: Đâu là biểu hiện của một đứa trẻ bị xâm hại tinh thần?**  A. Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ  B. Nhút nhát và sống khép kín  C. Quá tăng động so với trẻ lúc trước  D. Cả ba đáp án trên đều đúng  - GV nhận xét và tuyên dương  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chơi Rung chuông vàng.  - Đáp án: D  - Đáp án: A  - Đáp án: D    - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

*……………………………………………………………………………………………………………*